

Phần Thứ Hai:

Bốn Vị Cha Đẻ Của

Phong Trào Truyền Giáo Thế Giới

Và tôi nghe tiếng Chúa phán: “*Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta?*” Tôi thưa: “*Đạ, có tôi đây, xin hãy sai tôi.*” Ê-sai 6:8

Sự kêu gọi đến sứ mạng này gắn liền với Ê-sai hàng ngàn năm trước. Ông trở thành một sứ giả đèn với thế giới hư mất. Khi Chúa Giê-xu bước vào thế giới của chúng ta, Ngài là “sứ giả của Đức Chúa Trời” đến với thế giới hư không và chết mất này. Đại Mạng Lệnh mà chúng ta đã thảo luận trong chương trước đã được ban cho chúng ta bởi Chúa Giê-xu và từ đó sứ mạng này gắn liền với hàng ngàn sứ giả của Chúa. Trong phần này, bạn sẽ đọc về một số con người có vai trò quan trọng trong việc truyền giáo thế giới.

Chúa Giê-xu là hình mẫu lí tưởng nhất trong đời sống và chức vụ của chúng ta. Chúa Giê-xu là tác giả và cuối cùng của đức tin của chúng ta. Chúa Giê-xu là sự khởi đầu và kết thúc của đức tin của chúng ta và cũng chính Ngài là Đấng đã gọi chúng ta vào cánh đồng truyền giáo. Chúa Giê-xu cho chúng ta thấy một ví dụ về việc trở thành sứ giả của Đức Chúa Trời là chúng ta được gọi để bước theo Ngài. Chúa Giê-xu là hình mẫu hoàn hảo và tuyệt vời nhất khi nói đến việc truyền giáo cho thế giới.

Cả cuộc đời Chúa Giê-xu đã thể hiện sự sống và tấm lòng của Đức Chúa Trời; sự khao khát và ý muốn của Ngài là cứu rỗi, chữa lành, chu cấp và phục hồi những mất mát và tổn thương của mọi người. Sứ mạng của Chúa Giê-xu là mang vương quốc của Đức Chúa Trời đến với chúng ta. Điều cuối cùng Ngài đã làm trước khi rời thế gian này, như chúng ta đã nói đến trong chương trước, là Ngài ban cho chúng ta một Đại Mạng Lệnh. Những lời cuối cùng của Chúa Giê-xu và cũng là thông điệp cho mọi kẻ tin: “*Vậy, hãy đi làm cho muôn dân thành môn đệ Ta.*” Ma-thi-ơ 28:19

Những gì Chúa Giê-xu bắt đầu làm trong “thân thể của một người Do Thái” hai ngàn năm trước, Ngài cũng tiếp tục làm thông qua các môn đồ đầu tiên của Ngài. Các môn đồ đầu tiên mà chúng ta đọc trong Sách Công-vụ đã tiếp tục chức vụ của Chúa Giê-xu và vâng theo Đại Mạng Lệnh. Các môn đồ đầu tiên cho chúng ta một ví dụ khác để làm theo.

Cùng một sứ mạng mà Chúa Giê-xu thực hiện trên đất, các môn đồ Ngài tiếp tục công việc đó, họ rao giảng rằng vương quốc của Đức Chúa Trời đã đến gần, họ dạy về vương quốc của Đức Chúa Trời, chữa lành người bệnh và giải phóng những người bị giam cầm cho được tự do. Đầu tiên, các môn đồ tiếp tục cuộc đua mà Chúa Giê-xu đã bắt đầu, Phúc Âm sẽ được rao giảng cho tất cả mọi người, cho đến các đầu cùng đất.

Thật là một cuộc đua lạ lùng, Đại Mạng Lệnh đã được giảng ra từ thế hệ này sang thế hệ khác, bởi hàng trăm ngàn người. Khi chúng ta tìm hiểu lịch sử hội thánh, sự phục hưng và về những nhà tiên phong cho sứ mạng, có rất nhiều câu chuyện thú vị, mang lại nhiều cảm hứng và đã được chứng thực.

Từ thế hệ này sang thế hệ khác, Đức Chúa Trời đã tìm kiếm những thợ gặt mới cho mùa gặt, những con người tận hiến cuộc đời của họ cho Đức Chúa Trời và họ đã chạy cuộc đua của họ như một đại sứ của Đấng Christ đến với thế giới hư mất. Hàng ngàn nhà truyền giáo đã hy sinh cuộc đời của họ tại nơi tiền tuyến của chiến trường. Hàng ngàn làng mạc, các bộ lạc và các nhóm người chưa biết đến Chúa đã được biết đến Ngài thông qua thông điệp cứu rỗi của Chúa Giê-xu.

Nếu chúng ta nhìn lại 2000 năm lịch sử của hội thánh, sẽ không có gì đáng mừng, nhiều lần các tín hữu bị mất tập trung vào sứ mạng của họ đã được ban cho bởi Chúa Giê-xu, ông chủ của chúng ta. Kẻ thù của chúng ta có thời gian và một lần nữa thành công trong việc đánh lạc hướng các môn đồ của Chúa Giê-xu, họ đã mất tập trung vào sứ mạng của mình. Sứ mạng đem Tin Lành cho thế giới trong chúng ta đã không còn quan trọng và đôi khi bị chìm trong lãng quên.

Đại Mạng Lệnh phải luôn được chú trọng nhất đối với những ai bước theo Chúa Giê-xu Christ. Trong khoảng thời gian hai trăm năm gần đây đã có một sự thức tỉnh lớn và tái tập trung vào Đại Mạng Lệnh. Đức Chúa Trời đã dấy lên nhiều người nam và người nữ để thực hiện công việc tuyệt vời cho vương quốc của Đức Chúa Trời trong thời điểm truyền giáo của thế giới.

Có đến hàng trăm người nam và người nữ khác nhau mà tôi có thể đề cập khi nói đến những tấm gương tuyệt vời về chủ nghĩa anh hùng

và tinh thần tiên phong. Trong số tất cả các anh hùng, những người tiên phong và các nhà truyền giáo, có bốn nhà truyền giáo mà Đức Chúa Trời sử dụng trong việc truyền giáo cho thế giới mà tôi gọi là “các vị cha đẻ của phong trào truyền giáo thế giới.”

Chúng ta hãy xem xét kỹ hơn bốn nhà truyền giáo anh hùng: William Carey, Hudson Taylor, Charles Thomas Studd và Tommy Lee Osborn.

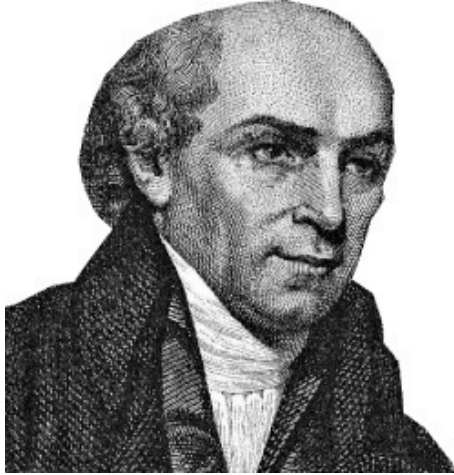
William Carey, Hudson Taylor và C.T. Studd là ba vị cha đẻ của truyền giáo thế giới hiện nay đang ở thiên đàng và tôi chỉ đọc biết về họ trong sách vở. Tuy nhiên, cuộc đời của họ là một nguồn cảm hứng và là một thách thức đối với chúng ta ngày hôm nay. Tất cả ba người trong số họ là những nhà truyền giáo tiên phong và có nhiều kết quả trong việc đem Tin Lành đến cho những người chưa biết Chúa.

Tommy Lee Osborn, được gọi là TL Osborn là một nhà truyền giáo và là cha đẻ của công cuộc truyền giáo thế giới, ông đã rao giảng Phúc Âm cho hàng triệu linh hồn hư mất. Hanna và tôi như được truyền cảm hứng và được khích lệ bởi TL Osborn một cách cá nhân. Trước khi Hanna và tôi chuyển đến Ấn Độ năm 2004 với tư cách là các nhà truyền giáo để phát động tổ chức Tin Lành Đến Với Mọi Người (Good News To All People), chúng tôi đã tham dự một hội nghị do ông tổ chức ở Oslo, Na-uy. Lời làm chứng, tấm lòng và sự tập chú vào Chúa Giê-xu của ông đã chạm vào trong sâu thẳm tâm hồn của chúng tôi.

Tất cả bốn hình mẫu quan trọng này đều có sự độc đáo theo cách riêng của họ, họ đã truyền cảm hứng và thách thức tôi để chạy cuộc đua của tôi trong việc rao giảng Phúc Âm cho cả thế giới. Bây giờ, cũng hãy để những câu chuyện của họ truyền cảm hứng cho bạn. Hãy nói với Đức Chúa Trời khi bạn đọc về cuộc đời của họ: “Có con đây, xin Chúa hãy sai con!”

Chương 4

William Carey



Giáo sĩ và nhà truyền giáo cho Ấn Độ
1761-1834

“William Carey là người khởi đầu thời kì cuối cùng của Truyền giáo Thế giới.”

William Carey là một thợ đóng giày. Nhưng ông cũng là một nhà ngôn ngữ học rất có năng khiếu và một nhà truyền giáo bởi ân điển Đức Chúa Trời cho những nhóm dân chưa biết đến Chúa. Carey là một trong những anh hùng của Đức Chúa Trời, người đã tận hiến cuộc đời mình cho truyền giáo thế giới trong lịch sử. Ông bất chấp thời gian và những sự chống đối đề nghị đến các quốc gia khác, và tập trung tất cả cuộc đời của mình để chinh phục đất nước Ấn Độ rộng lớn bằng Phúc Âm của Chúa.

Một trong những nhà văn đương đại F. Deal Ville Walker, đã viết về Carey như thế này: “Carey đã phát triển một kế hoạch độc đáo để hoàn thành Đại Mạng Lệnh mà chưa một ai đã từng làm. Sự nhấn mạnh về việc thiếu những con người làm việc trong các nhóm người chưa được nghe đến Tin Lành trên thế giới ảnh hưởng đến tất cả những người đọc nó. Sự thách thức tất cả các Cơ-đốc nhân ra đi truyền giáo của ông sẽ không bao giờ rời khỏi bạn cho đến khi bạn bắt đầu hành động.”

Một nhà văn khác đã viết về ông: “Nhìn vào cuộc đời của William Carey một cách toàn diện, không có gì gọi là cường điệu hóa khi nhận xét rằng ông là nhà truyền giáo Cơ-đốc vĩ đại và nổi bật nhất được sai đến với những dân tộc chưa được nghe đến Tin Lành của thời hiện đại. Ông thực sự là một vị cha đẻ của công tác truyền giáo cho các dân tộc chưa được nghe đến Tin Lành của thời hiện đại.”

KHỞI ĐẦU CỦA MỘT NHÀ TRUYỀN GIÁO

Carey được sinh ra trong một ngôi nhà nhỏ tại Paulerspury, một ngôi làng nhỏ ở Anh Quốc vào ngày 17 tháng 8 năm 1761. Khi William được mười tám tuổi, ông đã cam kết “bước theo Đấng Christ” và “... đi khắp thế giới.” Ông trở thành một thành viên của nhà thờ tại Hackleton nơi ông học việc để trở thành một thợ đóng giày.

Ở đó, ông kết hôn với Dorothy vào năm 1781. Tại Hackleton, ông bắt đầu đi bộ quãng đường dài 5 km đến Olney để được giải đáp những lễ thật thuộc linh. William đói khát Đức Chúa Trời và Olney là một hội thánh Báp-tít mạnh mẽ, Carey gia nhập hội thánh đó sau khi chịu phép báp-têm vào ngày 5 tháng 10 năm 1783.

Hai năm sau, ông cùng vợ chuyển đến Moulton và trở thành một giáo viên. Một năm sau đó, ông trở thành mục sư của một hội thánh Báp-tít nhỏ tại đó. Cũng chính tại Moulton, ông được đụng chạm bởi sự kêu gọi đến với cánh đồng truyền giáo. Ông nhớ lại: “Ý thức về công tác truyền giáo trong tôi được đánh thức khi tôi đến Moulton và tại đó tôi đã đọc về chuyến hành trình cuối cùng của Captain Cook. Đối với nhiều người, đây là cuốn sách viết về chuyến hành trình của Cook, một câu chuyện về một cuộc phiêu lưu kỳ thú, nhưng đối với

tôi nó là một sự mặc khải về nhu cầu cứu rỗi của nhân loại!”

William quyết định chuẩn bị về mọi điều mà ông biết, ông bắt đầu đọc tất cả các cuốn sách có bất cứ điều gì để nói về sứ mạng mà Đấng Christ đã giao phó. Đọc sách cùng với việc học ngoại ngữ đã chuẩn bị Carey cho việc rời khỏi Anh Quốc và bước ra thế giới bên ngoài. Ở tuổi hai mươi, Carey đã thông thạo tiếng La-tinh, Hy Lạp, Do Thái và tiếng Ý. Với niềm đam mê ngôn ngữ của ông, ông hy vọng Đức Chúa Trời sẽ sử dụng ông trong cách tuyệt vời nhất cho sứ mạng của ông tại Ấn Độ.

NHU CẦU LỚN VỀ PHÚC ÂM ĐƯỢC CHẠM WILLIAM

Càng đọc và nghiên cứu, ông càng bị thuyết phục rằng tất cả mọi người cần đến Đấng Christ. Ông đọc và chú ý vào Đại Mạng Lệnh. Ông cũng đã làm một quả địa cầu lớn bằng da để ông có thể nhìn thấy được tất cả các nước trên thế giới, và đặc biệt là Ấn Độ, nơi lõi cuộn trái tim ông.

Một ngày nọ trong sự tĩnh lặng của cửa hàng giày của ông, không phải trong một hội nghị truyền giáo, Carey nghe Đức Chúa Trời nói chuyện với lòng ông: “Nếu nhiệm vụ của tất cả mọi người là tin vào Phúc Âm để được cứu rỗi... thì nhiệm vụ của những người được ủy thác là làm cho Phúc Âm được đến với tất cả mọi người.” Carey trả lời Đức Chúa Trời trong nước mắt rằng: “Có con đây, xin hãy sai con!”

Đầu phục Chúa là một việc - nhưng đi đến cánh đồng truyền giáo lại là một vấn đề khác. Không có tổ truyền giáo nào sẵn sàng sai phái các nhà truyền giáo ra đi, hầu như không có hỗ trợ cho những cánh đồng truyền giáo bên ngoài nước Anh. Đây là hoàn cảnh và thực tế của Williams. Liệu ông có bỏ cuộc ngay khi chưa bắt đầu, hay là ông sẽ tin cậy Đức Chúa Trời? Khi Carey nêu lên vấn đề này để thảo luận tại một hội nghị các mục sư, ông đã nhận một câu trả lời hết sức lạnh lùng: “Hỡi chàng thanh niên kia! Hãy ngồi xuống: Khi Đức Chúa Trời muốn cứu rỗi những người ngoại quốc, Ngài sẽ làm điều đó mà không cần sự giúp đỡ của bạn hay của tôi.” Đây thật sự là một cú sốc đối với William, người đã hứa với Chúa là sẽ tận hiến cuộc đời mình cho cánh đồng truyền giáo.

Carey là một người không bao giờ bỏ cuộc một khi đã hoàn toàn bị thuyết phục về một điều gì đó. Sau đó ít lâu, Carey đã viết bài tiểu luận nổi tiếng của ông về cách chúng ta đem Tin Lành đến với những người chưa biết Chúa: “Tra Vấn về Bôn Phận của Cơ-Đốc Nhân Trong Việc Sử Dụng Mọi Phương Tiện Để Đem Người Khác Đến với Đức tin Cơ Đốc.” (An Inquiry Into the Obligations of Christians to Use Means for the Conversion of the Heathens). Trong kiệt tác nói về việc thực hiện sứ mạng này, Carey đã viết về tầm quan trọng của việc truyền giáo cho mọi người. Ông thực hiện một cuộc khảo sát trên toàn thế giới, về các quốc gia, về diện tích, dân số và tôn giáo của các quốc gia ấy. Ông nói về cách chúng ta có thể đem Tin Lành của Đấng Christ cho thế giới một cách cụ thể và thực tế trong thế hệ của chúng ta.

Carey đã rao giảng và đã chiến đấu để thực hiện niềm tin trong ông rằng chúng ta phải hoàn thành Đại Mạng Lệnh. Ông đã quyết định không thỏa hiệp với những gì Đức Chúa Trời đã kêu gọi ông. Ấn Độ là đất nước mà Đức Chúa Trời kêu gọi Carey đến tận hiến cả cuộc đời của ông vào sứ mạng này, mong đợi sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời để vượt qua mọi thử thách. Tuyên bố nổi tiếng nhất của ông là ông sống bằng cách: “Trông đợi những điều vĩ đại từ Chúa và cố gắng đạt những điều vĩ đại cho Chúa.”

NGỌN LỬA KHÔNG HỀ TẮT CHO SỨ MẠNG

Năm 1793, lần đầu tiên Carey đến Ấn Độ. Người vợ của ông lúc đầu không muốn đi cùng với ông - vì vậy Carey sẵn sàng ra đi mà không có gia đình mình đi cùng. Nhưng ông đã từ cảng trở về hai lần trước khi khởi hành, cố gắng thuyết phục bằng cả trái tim để vợ đi cùng với mình. Cuối cùng, Dorothy vợ ông và các con của ông đã đi cùng với ông, sau những giờ phút đầy nước mắt, và lại một lần nữa ông tận hiến cuộc đời mình để hoàn thành lời kêu gọi của Chúa đến với Ấn Độ.

Bảy năm đầu tiên ở Ấn Độ rất khó khăn đối với Carey. Ông không nhìn thấy bất cứ ai tiếp nhận Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế của họ. Ông bị khổ sở bởi sự đau buồn, nghèo đói và bệnh tật. Vợ ông bị suy giảm cả về thể chất lẫn tinh thần. Nhưng nhờ ân sủng của Đức Chúa

Trời – và qua sức mạnh của Lời Ngài – Carey tiếp tục và chiến thắng mọi nghịch cảnh! Ông nói: “Thật giá trị khi đầu tư cả cuộc đời của chúng ta và làm tất cả mọi thứ trong khả năng của chúng ta để thúc đẩy sự truyền bá của Vương quốc Đấng Christ.” Đây là một tuyên bố của Carey khi ông làm việc theo cách của mình ở những vùng đất khô cằn tại Ấn Độ, bất chấp tất cả những trở ngại, thất bại và mâu thuẫn.

Carey thấy nhu cầu cấp thiết là cần phải phiên dịch Kinh Thánh sang tiếng Ấn Độ, vì vậy ông đã dành phần lớn thời gian của mình cho công việc dịch thuật. Sau nhiều năm làm việc thì một tai nạn thảm khốc đã xảy ra, toàn bộ những tài liệu để in ấn và các bản dịch của Carey đều bị thiêu rụi trong ngọn lửa. Nhiều năm làm việc chăm chỉ bây giờ chỉ còn lại đống tro tàn. Thử thách này quá lớn, nhiều người đã từ bỏ, nhưng Carey thì không, ngay lập tức ông bắt tay làm việc lại từ đầu. Đây là quyết tâm của Carey – công việc phục vụ cho sứ mạng phải được thực hiện, cho dù có những vấn đề về chi phí, những giọt nước mắt và cả những trở ngại.

Không lâu sau đó, ông đã dịch nhiều phần của Kinh Thánh sang 34 ngôn ngữ Ấn Độ, cùng với sáu bản dịch hoàn chỉnh. Công việc dịch thuật Kinh Thánh của Carey đã thành công mỹ mãn, có một tầm quan trọng đáng kinh ngạc đối với tương lai của công tác truyền giáo tại đất nước Ấn Độ rộng lớn này.

Carey nhấn mạnh sự cần thiết của hội thánh địa phương cùng với những người lãnh đạo địa phương. Ông tin rằng Kinh Thánh trong ngôn ngữ của họ cùng với sự đào tạo phù hợp sẽ giúp các Cơ-độc nhân bản xứ đảm nhận và quản lý tốt nhóm của họ. Ông cũng nhìn thấy nhu cầu rất lớn của các nhà truyền giáo nữ, đặc biệt là cho Ấn Độ, nơi người phụ nữ bị kiềm hãm trong một thể giới nam giới thống trị.

CAREY ĐƯỢC GỌI LÀ VỊ CHA ĐẼ CỦA SỨ MẠNG HIỆN ĐẠI

Carey là vị cha đẻ của sứ mạng trong thế giới hiện đại, không chỉ vì công việc dịch thuật Kinh Thánh đáng chú ý của ông nhưng còn đối với những ý tưởng mang tính cách mạng của ông về cách mà Đại Mạng Lệnh sẽ có thể được thực hiện cùng với các Cơ-độc nhân và

hội thánh địa phương. Như một thành quả trong công việc của Carey, rất nhiều các Cơ-độc nhân trở thành những nhà truyền giáo ra đi, và một số tổ chức truyền giáo khác đã được thành lập. Những nhà truyền giáo này đã đem Phúc Âm đến với nhiều khu vực chưa được biết đến ánh sáng Tin Lành của Chúa.

Trên giường hấp hối, Carey kêu lên với nhà truyền giáo Alexander Duff cũng là người bạn thân của ông rằng: “Tiền sĩ Duff, hãy nhớ: Khi Carey này ra đi, đừng nói gì về Tiền sĩ Carey, hãy nói về Đấng Cứu Thế của Tiền sĩ Carey.”

Carey khi qua đời ở tuổi 73 vào năm 1834, ông đã nhìn thấy Kinh Thánh được dịch và in ra bốn mươi ngôn ngữ, ông là một giáo sư đại học và là người thành lập một trường đại học được xây dựng trên Lời Chúa tại Serampore. Ông đã nhìn thấy đất nước Ấn Độ mở cửa đối với sứ mạng truyền giáo, ông đã góp phần trong việc cấm hủ tục thiêu sống những góa phụ tại tang lễ của chồng mình, và ông đã nhìn thấy hàng trăm người Ấn Độ nhận được ơn cứu rỗi trong Đấng Christ.

Trong suốt công tác truyền giáo của mình ở Ấn Độ, Carey đã đào tạo và sai đi 30 nhà truyền giáo và 40 giáo sư người bản xứ. Ông đã thành lập 45 trạm truyền giáo, và có khoảng 600 Cơ-độc nhân trong hội thánh mà ông đã thành lập. Ông cũng là người sáng lập Cộng Đồng Truyền Giáo Báp-tít, thông qua đó, Phúc Âm của Đấng Christ được đến với hàng ngàn người ở khắp nơi trên thế giới. Sẽ không cường điệu hóa chút nào khi nói rằng Carey là khởi đầu của công tác truyền giáo trên toàn thế giới hiện nay, mang Tin Lành đến với những con người chưa biết về Chúa ở những vùng sâu vùng xa, nơi mà Phúc Âm chưa bao giờ được rao giảng.